

Bản án số: 53/2023/HS-ST
Ngày 21-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tô Ngọc Liêm;

Ông Võ Thanh Nhân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Anh Tuấn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Duy Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1957, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Trương Thị T1 (đã chết); có chồng là Phan Văn L và 03 con, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1981;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 08/3/2021, bị Công an xã L, huyện C ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc trái phép”, chưa nộp phạt;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/6/2023 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà Võ Thị Ngọc Đ, sinh năm 1973; nơi cư trú: tổ B, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- Bà Võ Thị Thu T2, sinh năm 1998; nơi cư trú: tổ B, ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; có mặt.

- Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1979; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Phan Thị Kim L1; vắng mặt.

- Bà Võ Thị T3; có mặt.

- Ông Phạm Huỳnh T4; vắng mặt.

- Ông Nguyễn Thanh P; vắng mặt.

- Bà Phan Thị M; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Kim P1 (L1); có mặt.

- Bà Phan Thị N2; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/4/2022, nhận được tin báo của người dân, Công an xã L kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị T (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép), Võ Thị Ngọc Đ, Võ Thị Thu T2 và Nguyễn Thị N1 đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của Đ, ở ấp L, xã L, huyện C. Cho nên, lực lượng chức năng lập biên bản vi phạm.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc là 05 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng), 60.000 đồng.

Ngày 09/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C khởi tố Nguyễn Thị T để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSCM ngày 24 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Ngọc Đ, bà Võ Thị Thu T2, người làm chứng bà Võ Thị T3, bà Nguyễn Thị Kim P1 (L1), bà Phan Thị N2 cung cấp lời khai như đã khai trong giai đoạn điều tra, trước khi phiên tòa được mở.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng do Nhà nước quản lý, tác động trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Cho nên, đề nghị xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình đề nghị xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không có nghề nghiệp, đã lớn tuổi, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận, khoảng 13 giờ ngày 04/4/2022, bị cáo cùng bà Võ Thị Ngọc Đ, bà Võ Thị Thu T2 và bà Nguyễn Thị N1 đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của bà Đ. Theo thỏa thuận, tới quan thắng 10.000 đồng, tới chon thắng 5.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, lực lượng Công an xã L,

huyện C bắt quả tang, thu giữ 05 bộ bài tứ sắc, số tiền 60.000 đồng. Khi đó, bị cáo cùng bà Đ, bà T2, bà N1 đã chơi được 16 ván, bị cáo thua 30.000 đồng.

Trước đó, vào ngày 15/3/2021, bị cáo bị Công an xã L, huyện C xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “đánh bạc trái phép”. Do không có tiền nên bị cáo chưa nộp phạt.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản phạm pháp quả tang ngày 04/4/2022 do Công an xã L, huyện C lập; vật chứng bị thu giữ gồm 05 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng), 60.000 đồng; lời khai của Võ Thị Ngọc Đ, Võ Thị Thu T2 và Nguyễn Thị N1 về việc có tham gia đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền với bị cáo tại nhà của Đ vào khoảng 13 giờ ngày 04/4/2022; lời khai của ông Phạm Huỳnh T4, ông Nguyễn Thanh P về việc chứng kiến Công an xã L bắt quả tang bị cáo, bà Đ, bà T2 và bà N1 đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền tại nhà của Đ vào ngày 04/4/2022; hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0049974/QĐ-XPHC ngày 15/3/2021 của Công an xã L, huyện C.

Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục cùng Võ Thị Ngọc Đ, Võ Thị Thu T2 và Nguyễn Thị N1 tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, với số tiền đánh bạc bị thu giữ là 60.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức đánh bạc và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, đánh bạc, trong đó có hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra cảnh nhiều gia đình mất nhà cửa, phát sinh mâu thuẫn gia đình. Chính vì vậy, bên cạnh xử lý hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm, đáp ứng các yếu tố cấu thành tội phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đã hơn 60 tuổi, đáng lẽ phải sống có ích, làm gương cho người trẻ tuổi noi theo nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã tham gia vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an tại địa phương. Cho nên, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cho nên, không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo không nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, Võ Thị Ngọc Đ, Võ Thị Thu T2 và Nguyễn Thị N1 có hành vi đánh bạc với bị cáo nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cho nên, Công an xã L, huyện C ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, T2, N1 là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

05 bộ bài tứ sắc (đã qua sử dụng) là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đã được cơ quan có thẩm quyền tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 60.000 đồng bị thu giữ là tiền do phạm tội mà có và đã được cơ quan có thẩm quyền tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý lại vật chứng trong vụ án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 21/9/2023).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bà Võ Thị Ngọc Đ và bà Võ Thị Thu T2 có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bà Nguyễn Thị N1 là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình